

# Miền Tây của Tôi

Một tiệm bán bún phở mới mở gần nhà tôi. Người trong tiệm đều đến từ miền Tây. Họ rất thân thiện với nụ cười rạng rỡ tự nhiên khi gặp khách. Họ làm tôi luôn cảm thấy vui nên tôi hay đến ăn nhà hàng này. Thực ra, tôi đã rất ngạc nhiên bởi thái độ của người miền Tây từ lâu.

Tôi đi miền Tây còn nhiều hơn những người bạn Việt quanh mình. Tôi hướng dẫn một chương trình truyền hình giới thiệu các nghề truyền thống nên tôi đi công tác miền Tây rất thường. Mỗi chỗ tôi đến, người dân đều cười to, vui vẻ khi gặp tôi. Nơi làm cho tôi ngạc nhiên nhất là Lai Vung, Đồng Tháp. Họ làm ghe gỗ. Ông Bảy Tốt, 58 tuổi, nói rằng khoảng năm, bảy năm trước, hầu hết mọi người ở đó đều di chuyển bằng ghe trên sông.

Phải đi một đoạn đường đất nhỏ và khá xa mới vào đến nhà ông. Đến nơi, ông mời uống trà, ăn quýt nhà trồng. Cuộc sống của ông hoà cùng thiên nhiên. Nơi đây không có đường nhựa, không có ngành công nghiệp màu xám như các thành phố lớn - nơi mà thiên nhiên bị đốt cháy và bỏ quên. Lúc đó tôi ước gì có thể ở đây trồng rau, lập gia đình. Mỗi sáng thức dậy, ngửi mùi cây cối xanh tươi, ăn đồ ăn mình tự làm, từ chính đất của mình.

Một lần khác, tôi đến Định Yên, Đồng Tháp để xem cách làm chiếu. Người mẹ và cô con gái nổi tiếng là người làm chiếu bằng tay nhanh nhất tỉnh. Cả làng sống kết nối với nhau, cùng nhau hợp tác làm việc và đã giữ truyền thống như vậy suốt một thời gian dài. Một người làm nguyên liệu chiếu, một người làm thuốc nhuộm, một người bán chiếu. Cứ như vậy, chu kỳ cuộc sống tiếp nối trong cộng đồng của họ, cũng như là mô hình thu nhỏ của cả miền Tây. Mọi người làm việc giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau giữ gìn phát triển rất nhiều nghề có nguồn gốc từ thiên nhiên.

Rồi được dịp tôi đến xem cách làm lạp xưởng của người Chăm, đi giúp trồng rau ở một nông trại đậu phộng, học cách làm bánh phồng ở An Giang, tự leo cây lấy đường thốt nốt và nấu các sản phẩm từ thốt nốt, làm nhiều loại mắm, đến một số khu du lịch như Gáo Giồng, Tràm Chim... Tôi khám phá ra nhiều thế giới rất khác với những gì tôi biết mà lại ngay bên mình.

Đại học Harvard từng thực hiện một cuộc phân tích liên tục với hơn 700 người đàn ông từ năm 1938 đến nay, họ phát hiện rằng, những người gắn bó với gia đình, bạn bè và cộng đồng hạnh phúc hơn, khỏe mạnh hơn và sống lâu hơn những người ít gắn bó.

Các bạn Việt Nam hãy tự hào về Miền Tây, nhất là về các mối quan hệ của họ. Miền Tây nổi tiếng có những gia đình lớn. Tôi hay trêu hàng xóm lý do anh ấy có nhiều anh em là vì ở miền Tây không có tivi. Tôi biết nhiều người Việt Nam đánh giá Miền Tây lạc hậu và tôi không đồng ý với họ. Tôi nghĩ Miền Tây phát triển rất tốt đẹp và rất đặc biệt. Thực sự trong mười năm qua sống ở nhiều nơi trên Việt Nam, tôi gặp rất nhiều kiểu “dân chơi nửa mùa”, mới phát một chút là sắm sửa khoe khoang, xây nhà cao, mua xe xịn, đồ trang sức đắt tiền... nhiều thứ họ không cần tới nhưng cứ mua. Miền Tây vẫn sống trong sự cân bằng của tự nhiên, chủ nghĩa vật chất vẫn chưa xâm chiếm tới. Miền Tây phát triển khá tự nhiên bởi sông Mekong và không dễ xây đường đi. Họ dường như bị cô lập nên cuộc sống của mỗi vùng phát triển riêng rẽ. Tôi hỏi nhiều người thì được biết, ngày xưa đi từ Cà Mau lên Sài Gòn là đi từ sáng đến tối, phải qua sông, qua phà hoài.

Một người bạn tôi từ Canada nói, nên đi ngắm hết miền Tây vì tương lai sắp tới nó sẽ thay đổi rất nhiều, nét văn hoá phai nhạt dần đi. Văn hóa miền Tây đã tự phát triển rất thú vị, song vẫn có một số vấn đề như nghèo đói và rượu bia mà nhiều người muốn giải quyết. Toàn cầu hoá đang đến rất nhanh, gây ra nhiều vấn đề lớn trong tương lai của Miền Tây. Máy móc hiện đại đang thay thế các làng nghề truyền thống. Khi số lượng lớn sản phẩm được làm ra dễ dàng, tràn ngập thị trường thì nó cũng không còn đặc biệt nữa. Những sản phẩm thủ công mất dần chỗ đứng.

Mỗi vài hôm tôi lại thấy những tin không vui cho miền Tây của tôi: khi thì mất mùa, khi không mất mùa thì nông sản mất giá, khi thì thiệt hại do lũ lụt, hay khi không có lũ thì đất lở nhà cửa đổ xuống sông. Thật buồn khi biết khí hậu thay đổi đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến quê hương miền Tây lúc này. Và tương lai chỉ đen tối hơn: hạn hán, nước mặn xâm nhập vào sông Mekong vì nước biển dâng cao, lũ lụt...

Tôi thật sự không biết mình có thể làm gì để giúp đỡ họ - những người miền Tây tôi yêu quý. Mỗi người Việt Nam chúng ta liệu sẽ làm gì để những nét đẹp của miền Tây không biến mất?

**Jesse Peterson**

(Nguyên tác tiếng Việt)

## Người Miền Tây • Tập Đặc Biệt



MỜI BẠN VỀ THĂM QUÊ HƯƠNG  
MIỀN TÂY | Người Miền Tây • Tập  
Đặc Biệt

Bạn đã từng vô tình nghe ai đó  
nhắc về miền Tây? Một vùng đất  
yên bình với nhiều điều thú vị mà  
bạn chưa từng đư...

## Tính Cách Người Miền Tây

Như mọi người đều biết, vùng đất này trước khi có sự khai phá của những người dân đến từ miền Trung và một ít cư dân người Bắc thì vùng đất này chỉ là một vùng rừng rậm hoang vu, có thú dữ tràn đầy. Chính vì



điều đó họ luôn lo sợ trước cảnh tượng rừng hoang cổ rậm, đồng ruộng hoang vu này. Từ đó họ đã nương tựa vào nhau để sống, tất cả mọi người đều hết lòng vì việc nghĩa. Điều này đã hình thành nên tính cách “trọng nghĩa khinh tài” ở trong con người họ. Bởi họ ý thức được rằng: trước điều kiện thiên nhiên như vậy, nếu họ chia rẽ thì sẽ chết. Tinh thần đoàn kết, sống với nhau vì nghĩa không chỉ giúp họ chia sẻ công việc với nhau, để giúp đỡ nhau trong những lúc hoạn nạn, ốm đau mà còn hỗ trợ lẫn nhau cùng chống lại những khắc nghiệt của thiên nhiên.

Chính hoàn cảnh khó khăn đó đã tôi luyện con người Miền Nam này thành một người

“Hành hiệp trọng nghĩa”. Họ sẵn sàng hy sinh tính mạng của mình để làm tròn đạo nghĩa. Bên cạnh đó cũng đã xây dựng cho con người tính chăm chỉ, làm việc hết mình, chơi thì cũng chơi “tới bến”. Con người Miền Tây này luôn quan niệm rằng: “ Nếu thấy việc nghĩa mà không ra tay làm thì không phải là anh hùng”. Trong những hoàn cảnh bình thường họ rất quý mến bạn bè. Nguyên do chủ yếu vì họ là những người ở xa gốc gác, xa cội nguồn của họ, họ từ những nơi khác đến, không có nhiều người thân thích, vì thế mà họ hiểu và luôn thông cảm cho nhau vì “ mọi người đều cùng chung một số phận”, hoạn nạn họ luôn kề vai để vượt qua – “ *Bán bà con xa mua láng giềng gần*” đây là câu nói cửa miệng của những con người ở đây để nói lên rằng họ luôn sống cho nhau, cho bạn bè, cho những người đang sống quanh họ. Nên khi có bạn bè đến chơi hay khách đến nhà, dù gia cảnh có bần hàn, khó khăn đến đâu họ cũng cố gắng đãi bạn, đãi khách cho thơm tât:

“ *Bắt con cá lóc nướng trui*

*Làm mâm rượu trắng đãi người bạn xa*”



Dù nghèo đến đâu, khi có khách hay bạn bè đến chơi thì họ luôn tâm niệm rằng” nghèo thì nghèo, tiếp bạn chu đáo cái đã, tiền bạc có sá gì, nhân nghĩa mới là điều quan trọng”. Vì vậy, những ai không có nhân nghĩa thì cũng đừng hòng họ đáp lại bằng nhân nghĩa. Ngược lại, nếu sống có tình nghĩa thì khó khăn nào họ cũng chịu, gian khổ mấy họ vẫn sẵn sàng chấp nhận. Và một đặc điểm nữa đi liền với tính cách của người Miền Tây là: Họ nói một là một, hai là hai, không thay đổi, tình cảm luôn rõ ràng, dứt khoát, nếu đã hứa thì phải làm dù cho sự thay đổi có thể mang lại cho họ nhiều điều lợi nhưng họ vẫn” khăng khẳng một lời quân tử nhất ngôn”. Lợi lộc thì họ ham nhưng không vì danh lợi đó mà làm những công việc phi nghĩa, làm trái với tinh thần nghĩa khí hào hiệp của họ. Họ

chỉ nhận những gì tương xứng với công sức mà họ bỏ ra.

Nói về chuyện tình yêu nam nữ, họ sống và thể hiện tình cảm cho nhau rất chân thành qua những lời lẽ mộc mạc. Thời xưa họ thường dùng những câu đối đáp, những câu hò trên những cánh đồng xanh tốt để thể hiện tình cảm cho nhau. Một tính cách nổi bật nữa của những con người ở đây mà người ta thường nhắc đến là tính hiên ngang, dân gian thường gọi là tính “ngang tàng”. “ Ngang tàng” ở đây không phải là ngang ngược, lỗ mãng mà “ngang tàng” ở đây chính là tính nghĩa khí, chí khí hiên ngang. Họ đối đãi với nhau rất là điệu nghệ, sẵn sàng “ hy sinh bản thân” để sống cho việc nghĩa.

*“ Trời sinh cây cứng lá dai,  
Gió lay mặc gió, chiều ai không chiều”.*

Chính tính cách này giúp họ sống hòa thuận với nhau, cùng chung sức khai hoang lập ấp. Với sự nỗ lực đó, mảnh đất hoang vu thuở nào nay đã trù phú, rừng hoang đã rẫy, với những cánh đồng bát ngát xanh tươi. Thiên nhiên ngày càng đem đến cho con người ở đây nhiều nguồn lợi hơn. Từ đó họ càng thêm tự hào và yêu quý mảnh đất này hơn. Và họ còn thể hiện tình cảm cũng như tấm lòng của họ với đất nước với một phong cách rất riêng mang đậm bản tính của người Nam Bộ. Đó là lý do giải thích tại sao các câu ca dao, những bài hát Nam Bộ có nội dung về quê hương đất nước thường đề cập đến một vùng đất trù phú, một địa bàn khá rộng và nổi tiếng giàu có về những thứ sản vật nào đó:

*“ Đòng Tháp Mười cò bay thẳng cánh,  
Nước Tháp Mười lấp lánh cá tôm”.*

Hay:

*“ Bến Tre giàu mía Mỏ Cà,  
Giàu nghèo Thạnh Phú, giàu xoài Cà Mau.”*

Hay trong bài hát có câu:

*“ Cần Thơ gạo trắng nước trong,  
Ai đi đến đó lòng không muốn về...”*

Đó là tất cả những hoạt cảnh của thời bình, đến thời chiến tranh thì mọi thứ bị thực dân Pháp đảo lộn. Con người Miền Nam này vì được xuất thân và trải qua nhiều khó khăn vất vả đã hun đúc đào tạo được tinh thần yêu nước, khí phách anh hùng của người dân Nam Bộ được phát huy mạnh mẽ. Họ kêu gọi mọi người đấu tranh, khích lệ nhau lên đường đánh giặc cứu nước:

*“ Làm trai đứng ở trên đời,*



Sao cho xứng đáng giống nòi nhà ta.  
Ghé vai gánh đỡ sơn hà,  
Sao cho tỏ mặt mới là trượng phu.”

Và hình ảnh người phụ nữ Nam Bộ ở nhà chăm lo sản xuất để chồng mình yên tâm đi chiến đấu. Một hình ảnh thể hiện mạnh mẽ người phụ nữ Nam Bộ kiên cường, họ thể hiện lòng yêu nước của mình bằng sự hy sinh chăm lo cho con cái, chăm lo nhà cửa và vui vẻ tiễn người chồng thân yêu nhất của họ lên đường cứu nước:

“ Anh đi đánh giặc Lang Sa,  
Để thiếp ở nhà, lo tần lo tảo.  
Chén cơm manh áo, nhà cửa ruộng vườn.  
Để anh lên ngựa đề thương  
Thiếp về mặc thiếp liệu lòng nuôi con”

Trên đây chỉ thể hiện một phần tính cách của con người Miền Tây nói riêng và Miền Nam nói chung. Nói đến tính cách con người của một vùng, một miền, một quốc gia nào đó là một điều tế nhị. Hơn nữa tính cách con người lại rất phong phú và đa dạng, có thể sẽ thay đổi qua thời gian. Vì thế ta không thể phản ánh hết được tính cách của những con người ở đây mà chỉ qua cách nhìn nhận và những nhận xét khách quan của mọi người xung quanh ta, cũng như qua ca dao, tục ngữ, những bài hát mà nói lên tính cách chung của con người Miền Tây này, để xem những người Nam Bộ nói về tính cách của người Nam Bộ ra sao. Từ đó chúng ta sẽ hiểu rõ hơn về đặc tính của vùng đất này và con người Nam Bộ này và cũng là để thêm yêu mảnh đất, thêm yêu con người Miền Nam hiền lành, chất phác này, như yêu chính anh em một nhà của gia đình Việt Nam chúng ta.

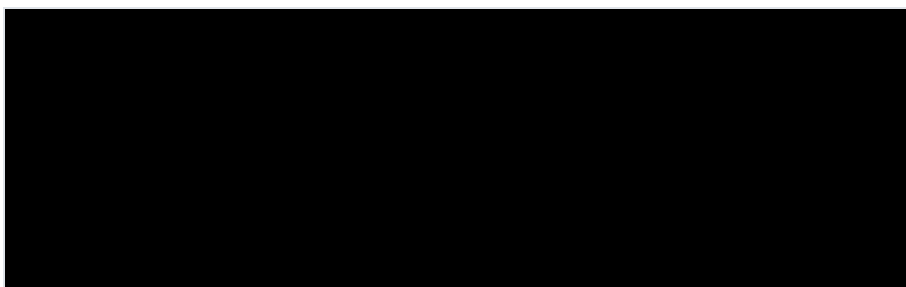
Phương Thụy

### Cầu tre lắc lẻo gập ghình khó đi



Cầu tre lắc lẻo gập ghình khó đi

### Âu ơ ví dẫu cầu ván đóng đinh...



60 phút Âu ơ ví dẫu hát ru con Nam Bộ hay nhất từ xưa đến BE]

Hát ru con Nam Bộ âu ơ ví dẫu cầu ván đóng đinh. Lời hát âu ơ cùng những câu ca dao tục ngữ ru con vào giấc ngủ ...

TỪ CÂU HÁT “VÍ DẦU”

**Ví dẫu cầu ván đóng đinh**

## Cầu tre lắt lẻo gập ghình khó đi...



Buổi trưa, bên nhà ai đó vắng vắng tiếng hát ru. Từ xa xưa, những bà mẹ dỗ con ngủ trên cánh võng đong đưa thường cất tiếng hát ru. Và, biết bao câu hát đã ra đời bên chiếc nôi truyền thống của con trẻ như thế. Những câu hát thiên hình vạn trạng, mang sắc thái riêng của vùng miền hay phổ biến, quen thuộc trên cả nước đều được cất lên từ cảm xúc, từ tình yêu thương gắn bó của con người với quê hương, làng mạc, với những người thân thiết. Nhưng không chỉ vậy, những câu hát còn ghi dấu những sinh hoạt, cách sống, cách nghĩ của cả một thời...

Trong những câu ca dao miền Nam, loại câu hát "Ví dầu" chiếm một số lượng không nhiều lắm nhưng lại rất thú vị bởi những biểu hiện độc đáo mặn mòi của nó. Hãy thử điểm qua một vài câu "Ví dầu" quen thuộc.

Bắt đầu là câu hát mộc mạc đơn giản nhất như:

**"Ví dầu ví dầu ví dâu,  
Ví qua ví lại ví trâu vô chuồng".**

Câu ca dao lũ trẻ thường hay hát nghe ngao chẳng cần để ý gì đến nội dung ý nghĩa của nó nhưng khi đọc đi đọc lại, hiện ra trước mắt ta nét đặc thù của đời sống nông nghiệp luẩn quẩn, tù túng của người nông dân, nghèo khổ, cùng cực với công việc đơn điệu thô thiển ngày qua ngày như câu hát buồn, để rồi họ lại cất tiếng than:

**"Ví dầu nhà dột cột xiêu,  
Muốn đi lấy vợ sợ nhiều miệng ăn".**

Quả là một suy nghĩ rất thực tế! Cái thực tế thực đến nổi bật lên cả tâm trạng náo nùng của anh thanh niên đang hát. Cái nỗi sợ muôn đời của những người nghèo bởi cảnh tượng gia đình đông vui lại trở thành tai hoạ, thành sự nơm nớp lo âu. Cứ hình dung cảnh chàng trai ấy đang ngồi trong "Nhà dột cột xiêu" của mình buồn bã với nỗi cô đơn mà nao lòng. Có lẽ vì vậy mà, những món ăn ngon, dù là của đồng ruộng cũng thường ám ảnh tâm trí mọi người nên nhiều câu "Ví dầu" đã vang lên trên từng mảnh vườn, từng con rạch, con sông:

**"Ví dầu tình Bậu muốn thôi,  
Bậu gieo tiếng dữ cho rồi Bậu ra  
Bậu ra Bậu lấy ông câu  
Bậu câu cá bống chặt đầu kho tiêu  
Kho tiêu, kho mỡ kho hành  
Kho ba lạng thịt để dành Bậu ăn".**

Bài ca dao như một câu chuyện "Hôn nhân gia đình" thời xưa. Hai câu đầu hoàn toàn là chuyện thể thái nhân tình, là chuyện gút mắc vợ chồng trong đó cô vợ có vẻ đánh đá, thủ đoạn trong cách ứng xử. Nhưng chuyện "Bứt nài, tháo ống" cũng là chuyện thường tình. Sự thú vị có lẽ nằm trong phần sau. Hoá ra cái món "Cá bống kho tiêu" cùng với "Ba lạng thịt" ấy quả là ngon và quý đến nỗi cô vợ quyết lấy ông câu để được ăn? Dĩ nhiên đó chỉ là một cách ví von nhưng qua đó ta vừa thấy được sự ngọt bùi của cá bống, loài cá thường ra khỏi hang bám vào những giề lục bình mùa nước nổi để thành một món ăn ngon đặc biệt vùng châu thổ, vừa thấy nếp sống khổ cực của người nhà quê, sự hiếm hoi của từng miếng thịt trong bữa ăn hằng ngày của họ. Vì vậy đằng sau sự mỉa mai, châm biếm của câu hát hình như vẫn ẩn chứa chút ngậm ngùi thương cảm!

Cũng có lúc, câu hát "Ví dầu" chỉ là để miêu tả như thể phú đơn thuần của ca dao:

**"Ví dầu cá lóc nấu canh  
Bỏ tiêu cho ngọt, bỏ hành cho thơm"**

Nhắc đến món ăn quen, nhân dân xưa vẫn có cách làm mới câu hát bằng cách hoán vị từ rất thú vị. Lẽ ra phải “Bỏ tiêu cho thơm, bỏ hành cho ngọt” mới đúng. Quy luật câu thơ lục bát đã dẫn đến sự sáng tạo trong cách đổi chỗ cho những mùi vị trên khiến câu hát lấp lánh hẳn lên đồng thời cũng là thử thách với người thưởng thức về sự sâu sắc, tinh tế trong ca dao.

Nhưng hay nhất, sâu lắng nhất vẫn là câu hát “Ví dầu” mà ai cũng thuộc lòng bởi từ bao đời nó vẫn được hát ru bên nôi trẻ.